

Số: /KH-SYT

Bắc Giang, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Phòng, chống rối loạn sức khỏe tâm thần
trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 5545/KH-UBND ngày 04/11/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần giai đoạn 2022 - 2025. Sở Y tế ban hành Kế hoạch phòng, chống rối loạn sức khỏe tâm thần trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2024, gồm các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường kiểm soát các yếu tố nguy cơ gây bệnh, đẩy mạnh các biện pháp dự phòng, phát hiện sớm và quản lý điều trị để hạn chế sự gia tăng tỷ lệ người tiền mắc bệnh, mắc bệnh tại cộng đồng, tàn tật và tử vong do mắc các bệnh tâm thần phân liệt, động kinh, trầm cảm, sa sút trí tuệ và các rối loạn tâm thần khác (sau đây gọi chung là rối loạn sức khỏe tâm thần), nhằm góp phần bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe của nhân dân đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu 1: Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp chính quyền, tăng cường phối hợp liên ngành, hoàn thiện các chính sách về phòng, chống rối loạn sức khỏe tâm thần

- 100% Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch phòng, chống rối loạn sức khỏe tâm thần năm 2024.

- 100% Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố triển khai đầy đủ các hoạt động để kiểm soát yếu tố nguy cơ, dự phòng rối loạn sức khỏe tâm thần.

2.2. Mục tiêu 2: Giảm thiểu các hành vi nguy cơ chính để dự phòng mắc rối loạn sức khỏe tâm thần

- 100% Trạm Y tế xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện truyền thông phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu bia, bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, tăng cường vận động thể lực, phát hiện sớm rối loạn sức khỏe tâm thần.

- Ít nhất 60% người từ 13 tuổi trở lên được truyền thông về bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, tăng cường vận động thể lực phù hợp.

- Ít nhất 60% người từ 40 tuổi trở lên được truyền thông, cung cấp thông tin, hướng dẫn để biết theo dõi sức khỏe, phát hiện sớm rối loạn sức khỏe tâm thần.

- Giảm tỷ lệ uống rượu bia mức nguy hại ở nam giới từ 18 tuổi trở lên còn dưới 37%, giảm tỷ lệ hiện uống rượu bia ở người 13 đến 17 tuổi còn dưới 22%.

- Giảm tỷ lệ thiếu vận động thể lực ở người từ 18 tuổi trở lên còn dưới 25%.

2.3. Mục tiêu 3: Tăng tỷ lệ phát hiện, quản lý điều trị, chăm sóc người có rối loạn sức khỏe tâm thần

- Ít nhất 30% người thuộc đối tượng sàng lọc được định kỳ sàng lọc một số rối loạn sức khỏe tâm thần theo hướng dẫn sàng lọc từng bệnh.

- Phát hiện được ít nhất 60% người mắc tâm thần phân liệt và động kinh, 40% người mắc trầm cảm, 25% người bị sa sút trí tuệ và một số rối loạn tâm thần khác.

- Quản lý điều trị ít nhất 70% người bệnh tâm thần phân liệt, 70% người bệnh động kinh và 40% người bệnh trầm cảm đã được phát hiện.

2.4. Mục tiêu 4: Phát triển, nâng cao năng lực hệ thống để bảo đảm cung cấp dịch vụ phòng, chống rối loạn sức khỏe tâm thần

- 100% Trạm Y tế thực hiện dự phòng, phát hiện rối loạn sức khỏe tâm thần.

- 90% TTYT huyện, thị xã, thành phố có cơ sở y tế thực hiện quản lý cấp thuốc điều trị cho người bệnh tâm thần phân liệt và động kinh.

- 100% Trạm Y tế xã có khám chữa bệnh bảo hiểm y tế thực hiện quản lý cấp thuốc điều trị cho người bệnh tâm thần phân liệt và động kinh; 50% Trạm Y tế xã quản lý cấp thuốc điều trị cho người bệnh trầm cảm.

- 100% cán bộ y tế thực hiện công tác phòng, chống rối loạn sức khỏe tâm thần tại các tuyến được đào tạo tập huấn về dự phòng, giám sát, phát hiện, quản lý, chẩn đoán, điều trị bệnh theo quy định.

2.5. Mục tiêu 5: Phát triển hệ thống giám sát, quản lý thông tin, thống kê báo cáo rối loạn sức khỏe tâm thần và các yếu tố nguy cơ

- 100% Trạm Y tế tuyến xã và các cơ sở y tế liên quan thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin và thống kê báo cáo đầy đủ kết quả dự phòng, phát hiện, quản lý điều trị và nguyên nhân tử vong do các rối loạn sức khỏe tâm thần theo quy định.

- 100% cán bộ đầu mối giám sát, thống kê báo cáo tại các tuyến được tập huấn về giám sát, quản lý thông tin, thống kê báo cáo rối loạn sức khỏe tâm thần theo quy định.

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện các chính sách liên ngành

- #### ***1.1. Rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo (BCĐ) bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân các cấp, trên cơ sở bổ sung chức năng, nhiệm vụ phòng, chống các rối loạn sức khỏe tâm thần.***

1.2. Tăng cường phối hợp liên ngành, lồng ghép các hoạt động trong phòng, chống rối loạn sức khỏe tâm thần

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai các hoạt động phòng, chống yếu tố nguy cơ gây bệnh cho học sinh trong trường học bao gồm:

Đảm bảo cơ sở vật chất, sân bãi, thiết bị thể dục, thể thao để đảm bảo môi trường an toàn và tăng cường hoạt động thể chất cho học sinh; truyền thông nâng cao sức khỏe, thực hiện trường học không khói thuốc, giáo dục dinh dưỡng hợp lý, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; khám sức khỏe định kỳ, quản lý sức khỏe học sinh; lồng ghép nội dung giáo dục với nội dung phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần tại trường học.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh triển khai các hoạt động chăm sóc, quản lý sức khỏe, phòng chống rối loạn sức khỏe tâm thần cho người lao động trong các doanh nghiệp.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông thường xuyên thông tin, tuyên truyền về phòng, chống rối loạn sức khỏe tâm thần. Sử dụng đa dạng và hiệu quả các hình thức truyền thông và nâng cao sức khỏe phòng, chống rối loạn sức khỏe tâm thần.

- Lồng ghép hoạt động phòng, chống các rối loạn sức khỏe tâm thần với các dự án, chương trình khác đang cùng được thực hiện trên địa bàn.

1.3. Tăng cường công tác quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật

- Tăng cường thực thi các văn bản quy định pháp luật về kiểm soát yếu tố nguy cơ và thúc đẩy các yếu tố tăng cường sức khỏe để phòng, chống các rối loạn sức khỏe tâm thần. Quán triệt, triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng chống bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, hen phế quản và các bệnh không lây nhiễm khác giai đoạn 2015 - 2025, Chương trình Sức khỏe Việt Nam đến năm 2030.

- Chủ động tích cực hợp tác với các cơ quan, tổ chức trong nước và quốc tế trong nghiên cứu, đào tạo và huy động nguồn lực để phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ cho công tác phòng, chống rối loạn sức khỏe tâm thần.

- Đề xuất các chính sách khuyến khích cung cấp dịch vụ dự phòng, cơ sở vật chất cho công tác quản lý, điều trị các rối loạn sức khỏe tâm thần tại cộng đồng, đặc biệt là tuyến y tế cơ sở.

2. Truyền thông và nâng cao sức khỏe để giảm thiểu các hành vi nguy cơ, dự phòng rối loạn sức khỏe tâm thần

- Xây dựng tài liệu truyền thông, tổ chức triển khai truyền thông bằng các hình thức phù hợp. Phối hợp với các sở, ngành liên quan để tổ chức triển khai các chương trình, đề án liên quan tại địa phương như: Chương trình, đề án tăng cường vận động thể lực, dinh dưỡng hợp lý, lối sống lành mạnh cho người dân trong cộng đồng để nâng cao sức khỏe, phòng, chống bệnh tật; đảm bảo dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe.

- Tổ chức các chương trình, chiến dịch truyền thông; truyền thông trên đài phát thanh, truyền hình, báo in, báo điện tử tại địa phương; truyền thông trên

website, trên mạng xã hội.

- Xây dựng, cấp phát và phổ biến các tài liệu truyền thông cho người dân; truyền thông lồng ghép trong các sự kiện, hoạt động cộng đồng; tổ chức các hội nghị, hội thảo, tập huấn nâng cao năng lực cho các bộ, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội về phòng, chống chăm sóc sức khỏe tâm thần.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống và tư vấn tâm lý, truyền thông về phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe tâm thần thông qua các chương trình, hoạt động giáo dục phù hợp cho trẻ em, học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

- Xây dựng, triển khai nhân rộng các mô hình nâng cao sức khỏe trong trường học, ở nơi làm việc và tại cộng đồng để thực hiện các nội dung của Chương trình Sức khỏe Việt Nam về phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần.

3. Tăng cường cung cấp các dịch vụ dự phòng, phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị, quản lý rối loạn sức khỏe tâm thần

3.1. Cung cấp dịch vụ sàng lọc phát hiện sớm bệnh

- Triển khai cung cấp các dịch vụ khám sàng lọc, kiểm tra sức khỏe, thực hiện các nghiệm pháp để phát hiện sớm rối loạn sức khỏe tâm thần cho 3000 người dân, ưu tiên người có nguy cơ cao tại các xã của 10 huyện/tx/tp.

- Tổ chức các hình thức sàng lọc thường xuyên khi người dân đến sử dụng dịch vụ tại các cơ sở y tế, đặc biệt tại Trạm Y tế xã, phường, thị trấn; sàng lọc lồng ghép trong chăm sóc sức khỏe trẻ em, học sinh, sinh viên tại cơ sở giáo dục, trong khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động tại cơ quan, tổ chức và khám quản lý sức khỏe cho người cao tuổi; sàng lọc trong hoạt động thăm hộ gia đình, sàng lọc khi khám thai cho phụ nữ có thai. Tổ chức các chương trình, hoạt động sàng lọc, kiểm tra sức khỏe tại cộng đồng phù hợp với yêu cầu, điều kiện của địa phương.

3.2. Theo dõi, tư vấn, dự phòng cho người nguy cơ cao và tiền bệnh

- Triển khai lập hồ sơ để theo dõi, tư vấn, dự phòng cho người có nguy cơ cao mắc một số rối loạn sức khỏe tâm thần.

- Tổ chức các hình thức theo dõi, tư vấn, dự phòng lồng ghép trong quản lý, chăm sóc sức khỏe trẻ em, học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục; quản lý sức khỏe người lao động tại các cơ quan, tổ chức; quản lý sức khỏe người cao tuổi và quản lý, theo dõi sức khỏe người dân tại cơ sở y tế và tại cộng đồng.

3.3. Quản lý điều trị và chăm sóc cho người mắc bệnh

- Thực hiện chẩn đoán, điều trị toàn diện, chuyên sâu các bệnh lý rối loạn sức khỏe tâm thần tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo phân tuyến kỹ thuật.

- Triển khai lập hồ sơ, quản lý cấp thuốc điều trị cho người bệnh tâm thần phân liệt, động kinh và trầm cảm tại Trạm y tế xã theo quy định.

- Thực hiện chăm sóc, phục hồi chức năng, tái thích ứng cộng đồng xã hội cho người bệnh rối loạn sức khỏe tâm thần tại cộng đồng và tại các cơ sở trợ

giúp xã hội theo quy định.

4. Phát triển, nâng cao năng lực hệ thống cung cấp dịch vụ phòng, chống các rối loạn sức khỏe tâm thần

4.1. Tăng cường năng lực các cơ sở y tế

- Tăng cường, củng cố năng lực, nhân lực của các đơn vị đầu mối của tỉnh và mạng lưới y tế cơ sở để phòng, chống rối loạn sức khỏe tâm thần trên địa bàn.
- Phát triển, củng cố năng lực, nhân lực các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

4.2. Hoàn thiện quy định, hướng dẫn cho công tác dự phòng, phát hiện, quản lý điều trị và chăm sóc người bệnh rối loạn sức khỏe tâm thần

- Triển khai các gói dịch vụ y tế cơ bản phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, dự phòng và nâng cao sức khỏe do Trạm y tế xã thực hiện, trong đó quy định danh mục chuyên môn kỹ thuật về tư vấn, sàng lọc phát hiện sớm, giám sát, quản lý các rối loạn sức khỏe tâm thần.

- Đảm bảo thuốc thiết yếu, trang thiết bị, vật tư, kỹ thuật cho các hoạt động dự phòng, sàng lọc, phát hiện sớm và quản lý rối loạn sức khỏe tâm thần.

- Triển khai hướng dẫn chuyên môn về chăm sóc sức khỏe tâm thần như: Hướng dẫn dự phòng, phát hiện, khám, quản lý điều trị, tâm lý trị liệu, phục hồi chức năng cho người bệnh rối loạn sức khỏe tâm thần tại cơ sở y tế tuyến huyện, Trạm y tế xã, cơ sở trợ giúp xã hội và tại cộng đồng.

4.3. Nâng cao năng lực dự phòng, phát hiện và quản lý điều trị rối loạn sức khỏe tâm thần

- Tập huấn nâng cao năng lực về phòng chống bệnh rối loạn sức khỏe tâm thần cho nhân viên y tế tuyến tỉnh, tuyến huyện và xã trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Triển khai định kỳ, thường xuyên hoạt động giám sát, hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho Trạm Y tế xã theo hình thức cầm tay chỉ việc do TTYT tuyến huyện thực hiện.

- Bảo đảm trang thiết bị, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong chẩn đoán, điều trị rối loạn sức khỏe tâm thần tại các bệnh viện.

4.4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống rối loạn sức khỏe tâm thần

- Kết nối liên tục, chia sẻ thông tin giữa các tuyến để bảo đảm theo dõi sức khỏe, tình trạng bệnh tật của cá nhân một cách liên tục. Bảo đảm việc bảo mật các thông tin về sức khỏe của người dân.

- Tích hợp các nội dung vào hệ thống quản lý thông tin để phục vụ cho phát hiện bệnh sớm, quản lý bệnh và thống kê báo cáo, quản lý thông tin, số liệu.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, tập huấn và khám chữa bệnh từ xa (Telemedicine).

5. Phát triển hệ thống giám sát, quản lý thông tin rối loạn sức khỏe tâm thần và yếu tố nguy cơ gây bệnh

5.1. Phát triển, nâng cao năng lực hệ thống giám sát, quản lý thông tin

- Triển khai áp dụng bộ chỉ số quốc gia về giám sát bệnh không lây nhiễm; triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thông tin, thống kê báo cáo về bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn về giám sát rối loạn sức khỏe tâm thần cho cán bộ y tế các tuyến từ tỉnh tới xã.

- Triển khai quản lý các thông tin, số liệu và phổ biến, cung cấp trên các trang website chuyên ngành.

5.2. Triển khai các hoạt động giám sát

- Tổ chức giám sát yếu tố nguy cơ: Định kỳ tổ chức điều tra, khảo sát để thu thập, theo dõi, đánh giá thực trạng và chiều hướng các yếu tố nguy cơ phổ biến của các rối loạn sức khỏe tâm thần.

- Giám sát tử vong: Thu thập và phân tích số liệu về nguyên nhân tử vong trên toàn tỉnh phục vụ cho báo cáo Mục tiêu phát triển bền vững (SDG) của Việt Nam về báo cáo nguyên nhân tử vong do rối loạn sức khỏe tâm thần.

- Giám sát mắc bệnh: Định kỳ cập nhật, tiếp nhận và công bố các số liệu chuẩn hóa về rối loạn sức khỏe tâm thần trên địa bàn.

- Giám sát đáp ứng của hệ thống y tế: Thống nhất quy trình, nâng cao chất lượng thống kê báo cáo định kỳ về rối loạn sức khỏe tâm thần cho mạng lưới y tế từ tỉnh đến tuyến xã theo chế độ báo cáo thống kê của Bộ Y tế; áp dụng công nghệ thông tin trong thống kê, báo cáo; định kỳ tổng hợp số liệu thống kê báo cáo về kết quả dự phòng, sàng lọc, phát hiện, quản lý điều trị các rối loạn sức khỏe tâm thần từ tất cả các Trạm y tế tuyến xã trên địa bàn.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch gồm:

- Vốn ngân sách Trung ương (*nếu có*);

- Vốn ngân sách tuyến tỉnh: Thực hiện theo Quyết định số 214/QĐ-SYT ngày 19/01/2024 của Sở Y tế về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 (lần 1): 120.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm hai mươi triệu đồng chẵn*) (*Có biểu chi tiết kèm theo*).

- Vốn ngân sách tuyến huyện, xã: Từ nguồn cân đối từ ngân sách chi thường xuyên tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; các Chương trình, dự án khác có cùng mục tiêu thực hiện trên địa bàn tỉnh; vốn tín dụng; vốn từ các doanh nghiệp; huy động đóng góp tự nguyện của người dân, cộng đồng và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế

- Tham mưu xây dựng và hướng dẫn các đơn vị thực hiện kế hoạch ; quản lý, điều phối hoạt động chuyên môn, hỗ trợ kỹ thuật cho các đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch.

- Tham mưu kiện toàn Ban Chỉ đạo bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân cấp tỉnh, trên cơ sở bổ sung chức năng, nhiệm vụ phòng, chống các rối loạn sức khỏe tâm thần.

- Tham mưu triển khai thực hiện các chế độ khám, chữa bệnh BHYT đối với người mắc các rối loạn sức khỏe tâm thần tại các tuyến. Đặc biệt thực hiện thanh toán BHYT thuộc điều trị ngoại trú cho bệnh nhân tâm thần.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng kết việc thực hiện các nội dung của kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Y tế về tình hình triển khai và kết quả thực hiện kế hoạch.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế

Phối hợp với phòng Nghiệp vụ Y, Bệnh viện Tâm thần tỉnh xây dựng dự toán kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hàng năm.

3. Phòng Tổ chức - Hành chính, Sở Y tế

Chỉ đạo các đơn vị viết tin, bài, ảnh tuyên truyền để biên tập đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế, đồng thời đăng tải trên các website, fanpage của đơn vị nội dung về phòng, chống rối loạn sức khỏe tâm thần trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

4. Bệnh viện Tâm thần tỉnh Bắc Giang

- Chủ trì các hoạt động chuyên môn trong công tác phòng, chống rối loạn sức khỏe tâm thần trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo chuyên môn về phòng, chống rối loạn sức khỏe tâm thần. Thực hiện hiệu quả công tác hỗ trợ, đào tạo, chỉ đạo tuyến, chuyển giao mô hình quản lý điều trị ngoại trú các bệnh rối loạn sức khỏe tâm thần cho trạm y tế xã.

- Tiếp tục duy trì và phát triển mở rộng các mô hình quản lý, điều trị ngoại trú các bệnh rối loạn sức khỏe tâm thần phù hợp. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai hoạt động khám sàng lọc phát hiện sớm rối loạn sức khỏe tâm thần tại cộng đồng.

- Xây dựng tài liệu truyền thông, tổ chức triển khai truyền thông bằng các hình thức phù hợp.

- Tổ chức giám sát, kiểm tra đánh giá hoạt động phòng, chống rối loạn sức khỏe tâm thần, đưa ra biện pháp tháo gỡ khó khăn, tồn tại trong hoạt động. Tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo quy định; kịp thời báo cấp có thẩm quyền những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

5. Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Bắc Giang

- Kiểm tra, giám sát, đầu mối báo cáo việc thực hiện các hoạt động phòng, chống bệnh rối loạn sức khỏe tâm thần tại cộng đồng.

- Phối hợp với Bệnh viện Tâm thần tổ chức đào tạo, tập huấn về giám sát, quản lý các thông tin, số liệu rối loạn sức khỏe tâm thần cho cán bộ y tế các

tuyến từ tỉnh tới xã.

6. TTYT huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch năm 2024. Phối hợp với Phòng Y tế tham mưu UBND huyện, thị xã, thành phố kiện toàn Ban Chỉ đạo bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân các cấp, trên cơ sở bổ sung chức năng, nhiệm vụ phòng, chống các rối loạn sức khỏe tâm thần.

- Phối hợp với Phòng Văn hoá và Thông tin, Trung tâm VH,TT&DL huyện tăng cường công tác tuyên truyền về phòng, chống bệnh rối loạn sức khỏe tâm thần trên địa bàn.

- Phối hợp với Bệnh viện Tâm thần tỉnh trong việc lựa chọn các xã triển khai khám sàng lọc phát hiện rối loạn sức khỏe tâm thần năm 2024; cử cán bộ tham gia khám sàng lọc, điều tra, lập hồ sơ người dân khám sàng lọc tại tuyến xã.

- Tổ chức các hình thức sàng lọc thường xuyên khi người dân đến sử dụng dịch vụ tại các cơ sở y tế; sàng lọc lồng ghép trong chăm sóc sức khỏe trẻ em, học sinh, sinh viên tại cơ sở giáo dục, trong khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động tại cơ quan, tổ chức và khám quản lý sức khỏe cho người cao tuổi; sàng lọc trong hoạt động thăm hộ gia đình, sàng lọc khi khám thai cho phụ nữ có thai. Tổ chức các chương trình, hoạt động sàng lọc, kiểm tra sức khỏe tại cộng đồng phù hợp với yêu cầu, điều kiện của địa phương.

- Chỉ đạo Trạm Y tế lập hồ sơ, quản lý cấp thuốc điều trị cho người bệnh tâm thần phân liệt, động kinh và trầm cảm theo quy định; đồng thời theo dõi, tư vấn, dự phòng cho người nguy cơ cao và tiền bệnh.

- Thực hiện chăm sóc, phục hồi chức năng, tái thích ứng cộng đồng xã hội cho người bệnh rối loạn sức khỏe tâm thần tại cộng đồng theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống rối loạn sức khỏe tâm thần trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2024. Yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Y tế (BS. Tuấn, SĐT: 0385.944.883) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Bệnh viện Tâm thần;
- Trung tâm KSBT tỉnh;
- TTYT các huyện, tx, tp;
- Lưu: VT, NVY.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Từ Quốc Hiệu

DỰ TOÁN KINH PHÍ CHI TIẾT
Thực hiện công tác Phòng, chống rối loạn sức khỏe tâm thần
trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2024
(kèm theo Kế hoạch số /KH-SYT ngày /4/2024 của Sở Y tế)

Stt	Nội dung chi	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá dự tính (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
I	Tập huấn về dự phòng, chẩn đoán, quản lý, điều trị rối loạn sức khỏe tâm thần gắn với đào tạo liên tục cho cán bộ tuyến tỉnh, tuyến huyện, xã tại các huyện/thành phố: Tập huấn 11 lớp cho 410 học viên.				59.830.000	
1	Thù lao giảng viên (02 buổi/ngày * 11 ngày)	Buổi	22	900.000	19.800.000	
2	Maket trang trí Hội trường	Cái	11	1.000.000	11.000.000	
3	Photo tài liệu tập huấn, đóng bìa; văn phòng phẩm (410 học viên)	Bộ	410	40.000	16.400.000	
4	Giải khát (410 học viên + 11 giảng viên)	Suất	421	30.000	12.630.000	
II	Khám sàng lọc phát hiện sớm rối loạn sức khỏe tâm thần cho người có nguy cơ cao tại 10 huyện, thị xã, thành phố: 04 điểm khám sàng lọc/01 huyện, tx, tp = 40 điểm khám sàng lọc; khám 300 người /01 huyện, tx, tp = 3.000 người.				22.843.000	
1	Phô tô phiếu khám (4 trang A4/bộ * 3.000 phiếu)	Trang	12.000	300	3.600.000	
2	In bệnh án (khô A3 in 2 mặt * 01 tờ)	Bệnh án	5.110	1.300	6.643.000	
3	Xăng xe ô tô chở phương tiện, dụng cụ, công cụ, nhân lực phục vụ khám sàng lọc tại 40 xã (4 xã/huyện * 10 huyện) (khoảng cách trung bình đi và về là 70 km/xã * 40 xã * 0.18 l/km)	Lít	504	25.000	12.600.000	
III	Truyền thông ngày sức khỏe Tâm thần thế giới 10/10				28.000.000	
1	Hội thảo kỷ niệm ngày Sức khỏe Tâm thần thế giới 10/10 cho đại biểu tuyến tỉnh. - Địa điểm: Bệnh viện Tâm thần tỉnh Bắc Giang. - Số lượng: 80 đại biểu.				5.500.000	
-	Thù lao báo cáo viên	Buổi	01	900.000	900.000	
-	Maket trang trí Hội trường, hoa tươi	Buổi	01	1.000.000	1.000.000	
-	Photo tài liệu Hội thảo, đóng bìa; văn phòng phẩm (80 đại biểu)	Bộ	80	30.000	2.400.000	
-	Giải khát (80 đại biểu)	Suất	80	15.000	1.200.000	

Stt	Nội dung chi	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá dự tính (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
2	In băng rôn truyền thông ngày Sức khỏe Tâm thần thế giới 10/10 (Bệnh viện Tâm thần tỉnh 05 chiếc, mỗi Trung tâm Y tế tuyến huyện 02 chiếc; kích thước: 60 cm x 9 m)	Chiếc	25	400.000	10.000.000	
3	Xây dựng, in ấn tờ rơi phòng, chống rối loạn sức khỏe tâm thần cấp phát tại cơ sở y tế	Tờ	5.000	2.500	12.500.000	
IV	Giám sát hoạt động phòng, chống rối loạn sức khỏe tâm thần				6.075.000	
1	Xăng xe ô tô chở phương tiện, dụng cụ, công cụ, nhân lực phục vụ khám sàng lọc tại 18 xã (2 xã/huyện * 9 huyện) (khoảng cách trung bình đi và về là 75 km/xã * 18 xã * 0.18 l/km)	Lít	243	25.000	6.075.000	
V	Hội nghị tổng kết tuyến tỉnh (50 đại biểu)				3.250.000	
1	Maket trang trí Hội trường, hoa tươi	Buổi	01	1.000.000	1.000.000	
2	Photo tài liệu Hội nghị, đóng bìa; văn phòng phẩm (50 đại biểu)	Bộ	50	30.000	1.500.000	
3	Giải khát (50 đại biểu)	Suất	50	15.000	750.000	
Tổng số					119.998.000	
Bằng chữ: Một trăm mười chín triệu, chín trăm chín mươi tám nghìn đồng chẵn./.						